TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HS-ST
Ngày 23 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Minh Quân

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Nguyên Hồng

2. Ông Lò Trung Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Sa Hoàng Nhật Thương - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn

Thư ký Tòa án: Bà Bùi Thị Duyến

Cán bộ, chiến sĩ thuộc cơ sở giam giữ: Trung tá Ngần Văn Chỏm, Thiếu tá Nguyễn Văn Giang – Đội Cảnh sát hỗ trợ tư pháp và thi hành án hình sự Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn M, tên gọi khác: không. Sinh ngày 26 tháng 03 năm 1984. Tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: bản B, xã T, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 5/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn P (đã chết) và bà Lò Thị P, sinh năm 1965. Bị cáo có vợ là Đinh Thị S, sinh năm 1979, có 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Bích Liên – Luật sư thực hiện Trợ giúp

pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Địa chỉ: Ngõ 7A, tổ 8, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Bản B, xã T, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 6 giờ ngày 21/12/2022, Hoàng Văn M mượn xe mô tô loại xe thồ (không có biển kiểm soát) của em gái là Hoàng Thị T đi từ nhà tại bản B, xã T, huyện Mai Sơn đến khu vực bản Tong Tải B, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Mai gặp và mua được của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) 01 gói giấy bạc màu trắng chứa Heroine với giá 50.000VNĐ. Mai cất giấu gói ma túy vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến khu vực bản B, xã T, huyện Mai Sơn thì bị Tổ công tác Công an xã T, huyện Mai Sơn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. Ngoài ra tạm giữ của Hoàng Văn M: 01 xe mô tô loại xe thồ không có biển kiểm soát.

Ngày 21/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Hoàng Văn M, kết quả:

Khối lượng chất bột nén màu trắng là 0,11 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 70/KL-KTHS ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam: Loại Heroine".

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSMS ngày 08/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm 3 khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 12 đến 16 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành, trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị T 01 chiếc xe máy (loại xe thồ), không có biển kiểm soát, số khung RLHHC08012Y111871, không có số máy, không có pha, không có đồng hồ tốc độ, không có yếm, không có vỏ ngoài, bị rách, bị trầy xước vỏ hỏng nhiều chỗ, không có chìa khóa điện, đã qua sử dụng cũ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

** Tại điểm cầu thành phần:*

Người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh và điều khoản áp dụng là có căn cứ và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Ngay sau bị bắt và quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần này là phạm tội lần đầu, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có 02 còn rất nhỏ; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản để thi hành án. Vì vậy, đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự cho bị cáo. Từ những nhận định trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt 12 tháng tù. Đây là mức hình phạt nghiêm khắc đủ sức răn đe vừa đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật. Đồng thời, đề nghị xem xét miễn án phí và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với phần bào chữa của luật sư, không bổ sung gì thêm.

** Tại điểm cầu trung tâm:* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy bị thu giữ để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội:* Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận ngày 21/12/2022, tại khu vực bản B, xã T, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, tổ công

tác Công an xã T, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn M đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,11 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm quả tang; biên bản khám xét và kết luận giám định số 70/KL-KTHS ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Với các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ để kết luận hành vi của Hoàng Văn M đã phạm vào Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] *Xét tính chất vụ án:*

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và lưu hành trên thị trường, nhưng các bị cáo vẫn cố tình mua, tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc hình phạt phù hợp với tính chất và tương xứng với khối lượng ma túy bị cáo bị thu giữ, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.*

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo. Người bào chữa cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, việc bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng ba là tình tiết được miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa đối với tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Qua điều tra xác minh, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, tại địa phương không có tài sản gì có giá trị, không xem xét hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự thấy rằng:

Đối với 01 vỏ phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành, trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định. Đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 chiếc xe máy (loại xe thồ), không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng cũ. Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa sơ thẩm xác định, chiếc xe là tài sản thuộc quyền sở hữu của em gái bị cáo là Hoàng Thị T. Việc bị cáo sử dụng xe máy vào việc phạm tội, chị Mai không biết nên có yêu cầu xin lại tài sản để làm phương tiện đi lại.

Do đó, cần trả lại chiếc xe cho cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị T quản lý và sử dụng.

[7] *Về các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc Heroine bị thu giữ, Hoàng Văn M khai mua của người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực bản Tong Tải B, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (việc mua bán không có ai cùng tham gia, chứng kiến). Ngoài lời khai của Mai, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/12/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành, trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị T 01 chiếc xe máy (loại xe thồ), không có biển kiểm soát, số khung RLHHC08012Y111871, không có số máy, không có pha, không có đồng hồ tốc độ, không có yếm, không có vỏ ngoài, bị rách, bị trầy xước vỏ hỏng nhiều chỗ, không có chìa khóa điện, đã qua sử dụng cũ.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Minh Quân